

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Ngày 09/8/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Công Tr nộp Đơn xin rút đơn khởi kiện. Xét, việc nguyên đơn ông Nguyễn Công Tr rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2022, về: “Tranh chấp hợp đồng hứa thưởng”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công Tr, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 52/5B ấp T, xã T, huyện H, Thành phố H.

Đồng bị đơn:

1/ Ông Ngô Công D, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số 50/1B ấp T1, xã T1, huyện H, Thành phố H.

2/ Ông Phạm Văn L, sinh năm 1953;

3/ Bà Phạm Thị Trân Ch, sinh năm 1979;

4/ Bà Phạm Thị Thiên Ch1, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Số 34/4A ấp M, xã T1, huyện H, Thành phố H.

5/ Bà Ngô Thị Nh, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 41 đường T, Phường M, Quận N, Thành phố H.

6/ Bà Ngô Thị Ngọc D1, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số 50/1B ấp T1, xã T1, huyện H, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông D, ông L, bà Ch, bà Ch1, bà Nh, bà D1: Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1976 - Luật sư Văn phòng Luật sư G;
Địa chỉ: Số 51 đường Q, Phường B, Quận M, Thành phố H.

7/ Bà Ngô Thị Thanh Th, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 50/1C ấp T1, xã T1, huyện H, Thành phố H.

8/ Bà Ngô Thị Thu Th1, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 68/2 đường C, Khu phố B, phường T, Quận M1, Thành phố H.

9/ Ông Ngô Công B (chết ngày 26/01/2020).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Ngô Công B:

9.1/ Bà Phạm Thị Mỹ L1, sinh năm 1974;

9.2/ Trẻ Ngô Thị Mỹ Ph, sinh năm 2012;

9.3/ Trẻ Ngô Kim Ph1, sinh năm 2014.

Người đại diện theo pháp luật của trẻ Ph và trẻ Ph1: Bà Phạm Thị Mỹ L1, sinh năm 1974 (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: Số 50/1C ấp T1, xã T1, huyện H, Thành phố H.

10/ Bà Ngô Thị Hoàng O (Ngo, Hoang Oanh T), sinh năm 1971

Địa chỉ: 85 L Ln. F, NY.14450-USA.

2. Chi phí tố tụng: Chi phí đo vẽ là 4.688.530 (bốn triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn năm trăm ba mươi) đồng, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 (năm triệu) đồng; chi phí ủy thác tư pháp là 4.200.000 (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Công Tr đã nộp và tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án.

Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Công Tr số tiền tạm ứng án phí là 21.000.000 (hai mươi một triệu) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0004603 ngày 06/8/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện H, Thành phố H.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ánh